TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SỐP CỘP
TỈNH SƠN LA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 30/2020/HS-ST
Ngày 28 tháng 5 năm 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SỐP CỘP, TỈNH SƠN LA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông **Hoàng Văn Tuyền**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Lò Văn Dưỡng**
2. Ông **Vũ Văn Thuật**

Đại diện Viện Kiểm Sát nhân dân huyện Sốp Cộp tham gia phiên toà: Bà **Lò Thị Kim** - .Kiểm sát viên

Thư ký phiên toà: Ông **Hà Văn Thiết** - Thư ký Toà án nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La.

Ngày 28 tháng 5 năm 2020, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Sốp Cộp, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 33/2020/TLST-HS ngày 07 tháng 5 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 85/2020/QĐXXST- HS ngày 18 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo sau đây:

Họ và Tên: **Quàng Văn Th** - Sinh năm 1979 tại huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La.
Nơi cư trú: Bản Cáp Vèn, xã Mường Và, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La;
Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hoá: 5/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam
Con ông Quàng Văn L và bà Lèo Thị T; bị cáo có vợ và 3 con;
Tiền án, tiền sự: không;
Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/01/2020 cho đến nay; Có mặt tại phiên toà.

***** *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*: Bà **Vì Thị P** - Sinh năm 1978
Nơi cư trú: Bản Cáp Vèn, xã Mường Và, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La; Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 45 phút ngày 31 tháng 01 năm 2020, tại khu vực bản Mường Và, xã Mường Và, huyện Sốp Cộp, tổ công tác của Công an huyện Sốp Cộp đã phát hiện và bắt quả tang Quàng Văn Th đang có hành vi cất dấu trái phép chất ma tuý; vật chứng thu giữ tại túi áo đang mặc của Quàng Văn Th một gói nilon màu xanh bên trong có chứa 2 viên nén màu hồng nghi là ma túy tổng hợp; Quàng Văn Th bị bắt giữ bị dẫn giải đến cơ quan Công an huyện Sốp Cộp để làm rõ.

Ngày 06/02/2020, cơ quan điều tra đã mở niêm phong cân tịnh vật chứng và lấy mẫu giám định, xác định như sau: 2 viên nén màu hồng thu giữ của Quàng Văn Th có khối lượng là 0,20 gam, đã lấy toàn bộ 2 viên làm mẫu giám định, ký hiệu T; vật chứng còn lại là 01 phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở, 01 mảnh nilon màu xanh nhập vào kho vật chứng của Công an huyện Sốp Cộp.

Kết luận giám định số 298 ngày 09 tháng 12 năm 2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: Mẫu gửi giám định ký hiệu T là ma túy, loại Methamphetamine; Hoàn lại đối tượng giám định là chất bột màu hồng thuộc mẫu gửi giám định ký hiệu T, không sử dụng đến trong quá trình giám định, có khối lượng là 0,13 gam.

Cáo trạng số 35/CT - VKSC ngày 06 tháng 5 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp, đã truy tố Quàng Văn Th về tội *Tàng trữ trái phép chất ma tuý* theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo khai nhận: Ngày 31/01/2020, bị cáo điều khiển xe máy đến khu Huổi Mẹt, thuộc bản Mường Và, xã Mường Và để mua ma túy sử dụng, khi đến khu Hổi Mẹt, bị cáo gặp người không quen biết, qua trao đổi bị cáo đã mua được 2 viên ma túy tổng hợp được gói trong mảnh nilon màu xanh với giá 100.000 đồng, sau khi mua được bị cáo cho gói ma túy vào túi áo đang mặc và tiếp tục điều khiển xe máy về nhà, khi đi đến trung tâm bản Mường Và, xã Mường Và thì bị tổ công tác của Công an huyện Sốp Cộp kiểm tra đã thu giữ gói ma túy trong túi áo của bị cáo.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên toà sau khi trình bầy lời luận tội, vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội *Tàng trữ trái phép chất ma tuý*; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự; tuyên xử phạt bị cáo từ 15 đến 20 tháng tù; Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo; tịch thu để tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong ban đầu, 01 mảnh nilon màu xanh, 0,13 gam chất bột màu hồng; Trả lại bà Vì Thị Ph chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA BLADE, biển kiểm soát 26F1- 08387; Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Sốp Cộp, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu khác có trong hồ sơ; bị cáo đã trực tiếp mua và cất dấu 0,2 gam ma túy, loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng; Hành vi đó đã cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm được quy định tại điều 249 Bộ luật hình sự; số lượng ma túy bị cáo cất dấu là không lớn, do đó Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm chính sách độc quyền về quản lý của nhà nước về các chất ma tuý, xâm phạm trật tự an toàn xã hội; số lượng ma tuý bị cáo tàng trữ tuy không lớn, nhưng nếu không được ngăn chặn kịp thời chất độc hại này sẽ lây lan, trôi nổi trong xã hội, làm cho tệ nạn ma tuý tại địa phương ngày càng phức tạp, gây mất trật tự an toàn xã hội; Do đó, bị cáo cần phải bị trừng trị thích đáng, nhằm cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] *Về nhân thân*: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, chính quyền địa phương nơi cư trú xác nhận ngoài lần phạm tội này bị cáo chưa lần nào bị xử lý vi phạm do thực hiện hành vi trái pháp luật;

[5] *Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng;

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội lần đầu, quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải; do đó bị cáo sẽ được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

[6] Bị cáo phạm tội về ma tuý và là đối tượng sử dụng chất ma tuý, do đó phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo có thời gian cải tạo và đoạt tuyệt với ma tuý.

[7] Đối với người đã trực tiếp bán ma túy cho bị cáo là đã thực hiện hành vi nguy hiểm cho xã hội cần phải bị xử lý về hình sự, nhưng do không xác định được đối tượng, do đó chưa có căn cứ để xử lý ở vụ án này; đề nghị cơ quan điều tra tiếp tục điều tra xác minh làm rõ và xử lý ở vụ án khác.

[8] Về vật chứng: Vật chứng của vụ án là 0,2 gam Methamphetamine, đã lấy toàn bộ làm mẫu giám định, 0,13 gam chất bột màu hồng thuộc mẫu gửi giám định ký hiệu T, không sử dụng đến trong quá trình giám định. 01 phong bì niêm phong ban đầu, 01 mảnh nilon màu xanh, 01 túi nilon màu trắng đều là vật không có giá trị sử dụng cần tịch thu để tiêu hủy; đối với chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA BLADE, biển kiểm soát 26F1- 08387, bị cáo đã sử dụng vào việc mua bán ma túy, tuy nhiên đây là tài sản chung của vợ chồng bị cáo và chủ sở hữu không biết bị cáo dùng vào việc phạm tội nên cần trả lại cho chủ sở hữu.

[8] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo phạm tội *Tàng trữ trái phép chất ma tuý* lẽ ra ngoài hình phạt tù bị cáo sẽ phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định của khoản 5 điều 249 Bộ luật hình sự, nhưng xét thấy bị cáo điều kiện kinh tế khó khăn sẽ không có điều kiện thi hành, do đó có thể xem xét miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Về án phí: Lẽ ra bị cáo phải chịu án phí theo qui định của Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, nhưng xét thấy bị cáo là dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, do đó bị cáo sẽ được miễn toàn bộ án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, Tuyên bố Quàng Văn Th phạm tội *Tàng trữ trái phép chất ma tuý;*

2. Về hình phạt: Xử phạt **Quàng Văn Th** 15(*mười lăm*) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 31 tháng 01 năm 2020

3. *Về hình phạt bổ sung*: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo

4. *Về vật chứng*: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu để tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong ban đầu đã được bóc mở, 01 mảnh nilon màu xanh niêm phong ngày 06/02/2020; 0,13 gam chất bột màu hồng là mẫu không sử dụng đến trong quá trình giám định thuộc mẫu gửi giám định ký hiệu T

Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, trả lại bà Vì thị Phong 01 xe máy nhãn hiệu HONDA BLADE màu sơn đỏ đen, biển kiểm soát 26F1- 08387, số khung 3635GY009437, số máy JA36E0433284, xe đã qua sử dụng

Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản lập ngày 11/5/2020 giữa chi cục thi hành án dân sự huyện Sốp Cộp và Công an huyện Sốp Cộp.

5. *Về án phí*: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/ UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội; Miễn toàn bộ án phí cho bị cáo Quàng Văn Th.

6. *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Sơn La xét xử phúc thẩm./.

Nơi nhận
- Bị cáo
- Người liên quan
- VKS sốp Cộp
- Toà án tỉnh
- Công an SC
- Trại tạm giam
- Cơ quan THA hình sự
- CC Thi hành án DS
- Sở tư pháp SL
- lưu hồ sơ vụ án
- Lưu án văn

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Hoàng Văn Tuyền